

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 06/01/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 253/2022/TLST-DS ngày 28/10/2022 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với mục đích tiêu dùng;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng N;**

Trụ sở: Số 02 LH, phường TC, quận BĐ, TP Hà Nội.

Do bà Đỗ Thị H làm đại diện theo giấy ủy quyền 708/UQ-GĐ ngày 13/10/2022 của ông Bùi Khắc Tr – Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh HQVtrên cơ sở Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng N.

Bi đơn: **Ông Chu Đình D sinh năm 1983, bà Hoàng Thị H sinh năm 1984;** Cùng hộ khẩu thường trú: NT, xã CL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Ông Lưu Quang L, sinh năm 1990;**

Hộ khẩu thường trú: Số 63 đường TNV, phường QA, quận TH, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Chu Đình D sinh năm 1983 và bà Hoàng Thị H sinh năm 1984 công nhận còn nợ Ngân hàng N do Chi nhánh HQV làm đại diện số tiền là: 23.552.459.125 đồng, trong đó: Nợ gốc: 20.000.000.000 đồng; Nợ lãi: 3.552.459.125 đồng (Số lãi tạm tính đến ngày 10/10/2022) theo Hợp đồng tín dụng số 1450-LAV-201600353/HĐTD ký ngày 24/6/2016.

2.2. Ông Chu Đình D sinh năm 1983 và bà Hoàng Thị H sinh năm 1984 cam kết thanh toán cho Ngân hàng N do Chi nhánh HQV làm đại diện số tiền nợ gốc là 20.000.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 1450-LAV-201600353/HĐTD ký ngày 24/6/2016 theo kế hoạch như sau:

Lần 1: Hạn cuối cùng là ngày 30/3/2023 thanh toán: 6.000.000.000 đồng;

Lần 2: Hạn cuối cùng là ngày 30/6/2023 thanh toán: 7.000.000.000 đồng;

Lần 3: Hạn cuối cùng là ngày 30/9/2023 thanh toán: 7.000.000.000 đồng;

2.3. Đối với khoản tiền Nợ lãi: 3.552.459.125 đồng (Số lãi tạm tính đến ngày 10/10/2022):

+ Ngân hàng N thông qua chi nhánh HQV sẽ tiến hành xem xét miễn giảm lãi cho Ông Chu Đình D sinh năm 1983 và bà Hoàng Thị H sinh năm 1984 hoặc Bên thế chấp khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Ngân hàng N.

+ Trường hợp Ngân hàng N chấp thuận miễn giảm lãi theo quy định của pháp luật và quy chế của Ngân hàng N thì Ông Chu Đình D sinh năm 1983 và bà Hoàng Thị H sinh năm 1984 pH thanh toán tiền lãi còn lại thời hạn cuối cùng là ngày 30/12/2023.

2.4. Ông Chu Đình D sinh năm 1983 và bà Hoàng Thị H sinh năm 1984 còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1450-LAV-201600353/HĐTD ký ngày 24/6/2016 nhưng pH phù hợp với quy định của pháp luật kể từ ngày 11/10/2022 cho đến khi thi hành án xong khoản nợ gốc;

2.5. Trong trường hợp Ông Chu Đình D sinh năm 1983 và bà Hoàng Thị H sinh năm 1984 vi phạm một trong các kỳ thanh toán nêu trên, thì Ngân hàng N do Chi nhánh HQV làm đại diện có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành phát mại, xử lý tài sản thế chấp sau: Toàn bộ Quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 39, tờ bản đồ số: 11, địa chỉ: Số 3 ngõ 76 đường TNV, phường QA, quận TH, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: X 112145, vào sổ cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 782/QĐ-UB QSDĐ do Ủy ban nhân dân quận TH, thành phố Hà Nội cấp ngày 03/06/2004 cho ông Lê Xuân Ng và vợ là bà Phạm Thị H; Đăng ký sang tên quyền sử dụng đất, theo xác nhận của Văn phòng đăng ký Đất và Nhà quận TH, thành phố Hà Nội ngày 08/06/2009 cho ông Lưu Quang L theo Hợp đồng số: 001065/HĐCN09 do Văn phòng công chứng VT lập ngày 12/05/2009 để thu hồi toàn bộ số tiền còn thiếu;

2.6. Về án phí: Ông Chu Đình D sinh năm 1983, bà Hoàng Thị H sinh năm 1984 chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 65.770.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng); Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam do Chi nhánh HQV làm đại diện không pH chịu án phí Dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 65.750.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu, bảy trăm lăm mươi đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002585 ngày 28/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đ-ong sự;
- VKS nhân dân quận Ba Đình;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung